

Số: 308 /NQ-ABIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022-2027, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của ABIC được tổ chức ngày 27/6/2024 tại Hà Nội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024

1.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024.

1.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

2.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 (đồng)	Thực hiện 2023 (đồng)	TH/KH 2023 (%)	Tăng trưởng (%)
I	Doanh thu bán hàng	2.257.000.000.000	2.231.502.663.738	98,87	(1,2)
1	Phí Bảo hiểm gốc	2.077.000.000.000	1.998.105.339.533	96,2	(5,7)
2	Phí nhận tái bảo hiểm (tối đa 10 tỷ đồng)	20.000.000.000	60.526.743.344	302,6	571,0
3	Doanh thu đầu tư tài chính	160.000.000.000	172.570.826.907	107,9	30,7
4	Thu nhập khác	Không giao	299.753.954		

II	Lợi nhuận trước thuế	305.000.000.000	308.066.623.289	101,01	11,4
-----------	-----------------------------	------------------------	------------------------	---------------	-------------

Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình của HĐQT ABIC.

2.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023

3.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 204.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động khác: 3.260.888.253 đồng
- Số còn lại chưa chi là: 2.915.007.995 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2023.

3.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023

4.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1/. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	408.944.730.482	
2	Các khoản đã chi trong năm 2023	315.084.060.378	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	55.423.749.742	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGĐ, KTT)	917.763.636	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023
2.3	Trả cổ tức bằng tiền mặt 10%/01CP	50.399.217.000	Nghị quyết 451/NQ-HĐQT 19/10/2023
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 41,34%/01CP	208.343.330.000	Nghị quyết 528/NQ-HĐQT 13/11/2023
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (3=1-2)	93.860.670.104	Chênh lệch 1.303.436 đồng do làm tròn cổ phiếu

2/. Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2023 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2023	308.066.623.289	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	61.754.462.413	

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (a-b)	246.312.160.876	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2023	12.315.608.044	
	-Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2023 (5%/LNST)	12.315.608.044	Nghị định 46/2023/NĐ-CP Điều 54 Quỹ dự trữ bắt buộc được trích tối đa 10% vốn điều lệ là 723.917.500.000 đồng *10%=72.391.750.000 đồng: Đến ngày 31/12/2023 Quỹ dự trữ bắt buộc dư là 63.873.025.044 đồng
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	233.996.552.832	
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2023 chuyển sang	93.860.670.104	
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5)=(3)+(4)	327.857.222.936	

3/. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

a). **Phân phối lợi nhuận chưa có chi trả cổ tức:**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	327.857.222.936	
2	Dự kiến phân phối (chưa có chi trả cổ tức)	61.905.296.869	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	60.970.411.564	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 3 tháng lương bình quân)
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	934.885.305	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 1,5 tháng bình quân)
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067	

b). **Chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại chưa phân phối** ✎

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067
2	Chi trả cổ tức:	
-	Lần 1: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu (số cổ phiếu đang lưu hành là 71.233.550 cổ phiếu)	71.233.550.000
-	Cổ tức còn lại: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ tiếp tục chi trả trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	dự kiến 10%/1 cổ phiếu
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	194.718.376.067

Lưu ý:

* Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi:

- Việc bán cổ phiếu quỹ.

- Việc thực hiện tăng vốn điều lệ bằng phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu (nếu không thực hiện được) và việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ.

* Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- Phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.

- Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

4.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt

5.1. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

5.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024

6.1. Đại hội nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 2.634 tỷ đồng.

2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 148 tỷ đồng.

3/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%/năm, lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 320 tỷ đồng.

4/. Cổ tức: tối thiểu 14%/1 cổ phần.

6.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

7.1. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024. Cụ thể như sau: ✍

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Hội đồng quản trị	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
2	Ban kiểm soát	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Mức cụ thể đối với các chức danh chuyên trách: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2024: 0,3%/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

7.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị

8.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2023 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024.

8.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023

9.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023. Đại hội quyết nghị: tiếp tục thực hiện phương án bán cổ phiếu quỹ đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và báo cáo kết quả tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

9.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 91,72% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✍

Điều 10. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

10.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023.

10.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 11. Phê duyệt Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty

11.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty tại Tờ trình này.

11.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 12. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

12.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

12.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 13. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

13.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên BKS và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

13.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 14. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS

14.1. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Hoàng Thanh Tùng, CCCD số 017085001584, ngày cấp 22/4/2021

14.2. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Kiều Gia Quý, CCCD số 001083000647, ngày cấp 15/01/2024

Điều 15. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 27/6/2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện và giám sát có hiệu quả Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông ABIC;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: CSNS, PC, VPTSC.



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Tiến Hải

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2024

BIÊN BẢN
Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Hôm nay, ngày 27 tháng 6 năm 2024 tại Hà Nội, Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Hiếu thay mặt Ban tổ chức trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông trước Đại hội như sau: Tại thời điểm khai mạc, tham dự Đại hội có số lượng cổ đông sở hữu và đại diện cho 53.404.414 cổ phần, tương ứng với 74,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán 2019 và Điều lệ hiện hành của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. Bầu Đoàn Chủ tịch:

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- Ông Đỗ Minh Hoàng - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT.

III. Bầu Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu:

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe nhân sự dự kiến do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu. Cụ thể:

1. Ban Thư ký Đại hội:

- Ông Nguyễn Văn Quyết - Người phụ trách quản trị Công ty, Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Linh - Phó Giám đốc Ban Tài Bảo hiểm, thành viên

2. Ban kiểm phiếu:

- Ông Đinh Quang Trung - Giám đốc Ban Thư ký pháp chế, Trưởng Ban
- Ông Bùi Thiện Mỹ - Giám đốc Ban Tài chính Kế Toán, thành viên
- Ông Lê Vinh Quý - Giám đốc Ban Công nghệ thông tin, thành viên. ✖

IV. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS:

Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch công bố nội dung Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung TV HĐQT và TV BKS, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu bổ sung TV HĐQT và TV BKS.

V. Nội dung chính của Đại hội:

1. Các báo cáo tại Đại hội

1.1. Ông Đỗ Minh Hoàng - TV HĐQT Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024.

1.2. Ông Đỗ Minh Hoàng - TV HĐQT trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

1.3. Ông Đỗ Minh Hoàng - TV HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và BKS năm 2023.

1.4. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023

1.5. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Phương án chi trả trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt.

1.6. Ông Lê Hồng Quân - TV HĐQT trình bày Tờ trình phê duyệt chỉ tiêu kinh doanh năm 2024.

1.7. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Tờ trình phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

1.8. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty

1.9. Ông Trần Anh Tuấn - TV HĐQT trình bày Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023

1.10. Ông Trương Đình Cảnh - Trưởng BKS trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

1.11. Ông Trương Đình Cảnh - Trưởng BKS trình bày Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty

1.12. Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Tờ trình giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

1.13. Ông Nguyễn Tiến Hải - Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình bầu bổ sung thành viên BKS, giới thiệu nhân sự đề bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

2. Nội dung thảo luận tại Đại hội

2.1. Ý kiến của các cổ đông

1/. Cổ đông Lê Trung Thành:

- Giao dịch bán bớt cổ phiếu quỹ có phải do định giá công ty đã cao hay là còn lý do gì khác mà lại bán với giá rẻ hơn giá trị thị trường?

- Trong vài năm tới, công ty có dự định sẽ niêm yết trên Hose hay không để các cổ đông nhỏ lẻ có thể tiếp cận với báo cáo tài chính đầy đủ, tiếp cận được các thông tin chính xác hơn?

- Với tỷ lệ cổ tức bằng tiền mặt ngày càng thấp, định hướng chi trả bằng cổ phiếu liệu có tối đa hóa được lợi nhuận cho cổ đông? Chiến lược kinh doanh liệu có ổn định hay không vì ROE ngày càng giảm?

2/. Cổ đông Nguyễn Văn Nghiệp:

- Nhất trí về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023. Chưa năm nào Công ty quan tâm đến việc thành lập chi nhánh như năm 2023. Năm 2023 tuy doanh thu chưa đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận tăng. Năm 2023 Công ty đã thực hiện kiện toàn nhân sự Ban lãnh đạo để hướng đến mô hình Tổng công ty, nhất trí với kiến nghị của Ban kiểm soát. Công ty cần thường xuyên cung cấp thông tin về kết quả kinh doanh hàng quý trên website của công ty để cổ đông nắm được.

- Kế hoạch doanh thu 2024 tăng trên 20% so với 2023 cần sự quyết tâm rất lớn mới thực hiện được, trong khi dư nợ cho vay của Agribank đang thấp. Ban lãnh đạo công ty nên xem xét điều chỉnh về mức tăng trưởng 15%. Kế hoạch doanh thu tài chính 2024 giảm là do lãi suất tiền gửi đang thấp

- Cổ tức năm 2024 tối thiểu 14%, thực tế năm nào cũng đạt cao hơn do đó kế hoạch 2024 nên để tối thiểu 20%. Cổ tức năm 2023 nên chia ở mức 25%, không nên để lợi nhuận giữ lại nhiều quá.

- Cổ phiếu quỹ: Cổ phiếu quỹ nên ưu tiên bán cho cán bộ lãnh đạo công ty với giá bán phù hợp thể hiện sự quan tâm đến người lao động và tạo sự gắn bó với Công ty. Có thể kèm điều kiện ít nhất một năm sau mới được bán lại.

- Nếu ABIC lên sàn đại chúng thì sẽ có nhiều áp lực về công tác quản trị và công bố thông tin, Ban lãnh đạo Công ty nên có sự chuẩn bị đầy đủ.

- ABIC xem xét kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở cho chi nhánh Cần Thơ, Hải Phòng, Nghệ An để tăng thương hiệu của ABIC.

3/. Cổ đông quỹ AFC:

- Năm 2023 và trong quý 1 năm 2024 Công ty chưa quan tâm đến việc xây dựng cơ sở vật chất, cần có kế hoạch tổng thể về vấn đề này. Kế hoạch đến 2025 doanh thu đạt trên 3.300 tỷ, nếu không đầu tư cơ sở vật chất sớm thì có đạt doanh thu không?

- Theo đề án Chiến lược thì ABIC lên sàn chính thức trong giai đoạn 2021-2025, vậy cụ thể là vào thời điểm nào?

4/. Cổ đông Phạm Tiến Thành:

- Doanh thu 2024 đặt ra mục tiêu tăng trên 20%, trong khi đó lợi nhuận 2024 tăng trưởng trên 3%, cơ sở nào để xây dựng chỉ tiêu này? ✎

- Công ty có kế hoạch về chia cổ tức sau 2025 không? Có kế hoạch giữ lại lợi nhuận các năm tiếp theo không?

- Nhiều doanh nghiệp thực hiện mua cổ phiếu quỹ, ABIC nên xem xét vấn đề này.

5/. Cổ đông Khuất Cao Khuê:

- Quỹ đầu tư phát triển của công ty đang là trên 400 tỷ đồng, công ty có kế hoạch sử dụng quỹ này như thế nào để mang lại lợi ích cho cổ đông?

- Một số chi phí như lễ tân, khánh tiết, mua ngoài... của Công ty đang tăng, nếu tiết kiệm được sẽ gia tăng lợi nhuận. Ngoài gửi tiền tại Agribank, công ty có chủ trương thực hiện các hoạt động đầu tư khác không?

6/. Cổ đông Nguyễn Đức Khang:

- Kế hoạch doanh thu năm 2024 là khá tham vọng trong bối cảnh kinh tế khó khăn hiện nay.

- Công ty đang đặt ra kế hoạch lên sàn chính thức vào thời điểm thích hợp, vậy cụ thể là khi nào là thời điểm thích hợp?

- Bán cổ phiếu quỹ cần làm rõ đối tượng được mua là ai?

- Việc mở các chi nhánh có tác động như thế nào đến kết quả kinh doanh của công ty?

2.2. Trả lời của Đoàn chủ tịch

- Về phương án bán cổ phiếu quỹ: Tờ trình ĐHCĐ nêu rõ phương thức bán là khớp lệnh trên thị trường (với điều kiện là giá không thấp hơn 12.000 đồng /01CP), đối tượng mua là các nhà đầu tư giao dịch trên thị trường CK. HĐQT Công ty sẽ cân nhắc việc ưu tiên bán cho CBNV.

- Về chỉ tiêu kế hoạch năm 2024: doanh thu tăng trên 20%, nhưng lợi nhuận trước thuế chỉ tăng gần 4% là do đặc điểm hoạt động kinh doanh bảo hiểm phải trích dự phòng phí chưa được hưởng (do vậy doanh thu tăng càng cao thì trích dự phòng càng lớn có thể làm giảm lợi nhuận so với kỳ trước).

- ABIC đang có kế hoạch lên sàn chính thức vào năm 2025, hiện nay công ty đang tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết như: công nghệ thông tin, công tác quản trị...

- Thực tế ROE của ABIC trong thời gian vừa qua giảm không đáng kể, sản phẩm chính của ABIC là bảo hiểm Bảo an tín dụng sau một thời gian kinh doanh buộc phải mở rộng quyền lợi cho khách hàng và nâng cao quyền lợi cho đối tác Agribank nên ROE có giảm một chút là phù hợp.

- ABIC ưu tiên trả cổ tức bằng cổ phiếu để tăng tiềm lực tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho ABIC trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là công tác đấu thầu, qua đó lợi ích của cổ đông sẽ tăng lên.

- ABIC hiện tại đã thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin theo quy định, và sẽ tăng cường cung cấp thông tin cho cổ đông trên Website của Công ty.

- ABIC có kế hoạch hết tháng 6 năm 2024 sẽ thực hiện đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của các chi nhánh mới mở. Việc mở chi nhánh của ABIC trong giai đoạn trước đây khá chậm nên giai đoạn này cần khắc phục. ABIC có đối tượng khách hàng phân tán ở vùng sâu, vùng xa, đa số là khách hàng cá nhân với trình độ không cao. Do đó việc mở thêm

các chi nhánh là cần thiết để đáp ứng các yêu cầu: tăng chất lượng giải quyết khiếu nại bồi thường của khách hàng, công tác tư vấn bảo hiểm kịp thời hơn và thực tế chi nhánh mới mở thường có tốc độ tăng trưởng cao.

- Đề án chiến lược của ABIC được xây dựng trước khi có dịch Covid, nên chưa lường được hết các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên ABIC sẽ nỗ lực cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo đề án. Trường hợp cần thiết HĐQT sẽ trình xin ĐHCĐ điều chỉnh chỉ tiêu cho phù hợp. Trong đề án chiến lược có chỉ tiêu về ROE là 15% và cổ tức là 14%, nhưng thực tế ABIC đã và sẽ chi trả mức cổ tức hợp lý để đáp ứng quyền lợi cổ đông. ABIC chủ trương lựa chọn cạnh tranh dịch vụ bảo hiểm có chọn lọc để đảm bảo hiệu quả.

- Lợi nhuận kế hoạch 2024 là 320 tỷ đồng, có tăng trưởng so với 2023. Đây là con số tham vọng trong bối cảnh thị trường khó khăn, dư luận xã hội về ngành bảo hiểm có tác động rất lớn đến thị trường Bảo hiểm nói chung và ABIC nói riêng.

- Cổ tức năm 2023: Mục tiêu của ABIC là giữ ổn định mức chi cổ tức 20%/năm trong giai đoạn dài nên cần có chuẩn bị cho việc mở rộng quy mô kinh doanh và mạng lưới, do đó lợi nhuận để lại cũng là một yếu tố để dự phòng trong trường hợp kinh doanh gặp khó khăn bất thường.

- Về mua sắm tài sản, xây dựng cơ bản: ABIC có vốn đầu tư nhà nước chiếm trên 52% nên việc đầu tư xây dựng, mua sắm phải tuân thủ nhiều quy định, hơn nữa ABIC chưa có bộ phận chuyên môn về công tác xây dựng nên rất khó khăn trong việc xây dựng trụ sở cho các chi nhánh. Hiện nay HĐQT ABIC chuẩn bị ban hành quy chế về xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản để xử lý một số vướng mắc liên quan đến nội dung này.


- Theo Đề án chiến lược doanh thu năm 2025 là trên 3.300 tỷ, doanh thu năm 2023, 2024 theo số liệu công bố còn đạt thấp do Luật KDBH 2022 không cho phép doanh nghiệp bảo hiểm hạch toán phí bảo hiểm dài hạn vào năm đầu tiên của hợp đồng. Kế hoạch doanh thu 3.300 tỷ vào năm 2025 là bao gồm cả doanh thu chưa được hạch toán theo luật. Năm 2024 công ty sẽ cố gắng đạt mục tiêu kế hoạch doanh thu.

- Quỹ đầu tư phát triển hiện nay là trên 400 tỷ, ABIC đang tham khảo ý kiến cơ quan chức năng về cách thức sử dụng quỹ này.

- Việc tiết kiệm chi phí: khoản chi lễ tân, khánh tiết có sự tăng về số tuyệt đối do ABIC đang mở rộng mạng lưới, nhưng tỷ trọng trên tổng chi phí lại đang có xu hướng giảm. Mục tiêu của ABIC là luôn đảm bảo lợi nhuận tăng hàng năm.

- Hoạt động đầu tư tài chính: Trong Đề án chiến lược đã đề cập về hoạt động đầu tư, trong đó ABIC ưu tiên gửi tiền tại Agribank để phát triển doanh thu. Trong trường hợp lợi nhuận hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng thì ABIC sẽ đa dạng hình thức đầu tư để bù đắp phần lợi nhuận thiếu hụt, nhưng đảm bảo nguyên tắc an toàn.

3. Nội dung Đại hội biểu quyết thông qua

3.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2024. 

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.2. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 (đồng)	Thực hiện 2023 (đồng)	TH/KH 2023 (%)	Tăng trưởng (%)
I	Doanh thu bán hàng	2.257.000.000.000	2.231.502.663.738	98,87	(1,2)
1	Phí Bảo hiểm gốc	2.077.000.000.000	1.998.105.339.533	96,2	(5,7)
2	Phí nhận tái bảo hiểm (tối đa 10 tỷ đồng)	20.000.000.000	60.526.743.344	302,6	571,0
3	Doanh thu đầu tư tài chính	160.000.000.000	172.570.826.907	107,9	30,7
4	Thu nhập khác	Không giao	299.753.954		
II	Lợi nhuận trước thuế	305.000.000.000	308.066.623.289	101,01	11,4

Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình của HĐQT ABIC.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.3. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS không chuyên trách: 204.000.000 đồng
- Chi phí hoạt động khác: 3.260.888.253 đồng
- Số còn lại chưa chi là: 2.915.007.995 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1/. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả phân phối lợi nhuận năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	408.944.730.482	
2	Các khoản đã chi trong năm 2023	315.084.060.378	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	55.423.749.742	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	917.763.636	Theo nghị quyết 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 15/06/2023
2.3	Trả cổ tức bằng tiền mặt 10%/01CP	50.399.217.000	Nghị quyết 451/NQ-HĐQT 19/10/2023
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 41,34%/01CP	208.343.330.000	Nghị quyết 528/NQ-HĐQT 13/11/2023
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (3=1-2)	93.860.670.104	Chênh lệch 1.303.436 đồng do làm tròn cổ phiếu

2/. Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2023 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2023	308.066.623.289	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	61.754.462.413	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (a-b)	246.312.160.876	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2023	12.315.608.044	
	-Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2023 (5%/LNST)	12.315.608.044	Nghị định 46/2023/NĐ-CP Điều 54 Quỹ dự trữ bắt buộc được trích tối đa 10% vốn điều lệ là 723.917.500.000 đồng *10%=72.391.750.000 đồng: Đến ngày 31/12/2023 Quỹ dự trữ bắt buộc dư là 63.873.025.044 đồng
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2023 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	233.996.552.832	
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2023 chuyển sang	93.860.670.104	
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5)=(3)+(4)	327.857.222.936	

3/. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

a). Phân phối lợi nhuận chưa có chi trả cổ tức: ✖

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	327.857.222.936	
2	Dự kiến phân phối (chưa có chi trả cổ tức)	61.905.296.869	
2.1	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	60.970.411.564	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 3 tháng lương bình quân)
2.2	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm HĐQT, BKS, Ban TGD, KTT)	934.885.305	Theo Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH (Dự kiến 1,5 tháng bình quân)
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067	

b). Chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại chưa phân phối

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	265.951.926.067
2	Chi trả cổ tức:	
-	Lần 1: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%/1 cổ phiếu (số cổ phiếu đang lưu hành là 71.233.550 cổ phiếu)	71.233.550.000
-	Cổ tức còn lại: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ tiếp tục chi trả trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	dự kiến 10%/1 cổ phiếu
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	194.718.376.067

Lưu ý:

- * Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi:
 - Việc bán cổ phiếu quỹ.
 - Việc thực hiện tăng vốn điều lệ bằng phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu (nếu không thực hiện được) và việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ.
 - * Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối
 - Phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.
 - Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✍

3.5. Đại hội nhất trí phê duyệt Phương án chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,27% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.6. Đại hội nhất trí thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 2.634 tỷ đồng.

2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 148 tỷ đồng.

3/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%/năm, lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 320 tỷ đồng.

4/. Cổ tức: tối thiểu 14%/1 cổ phần.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.7. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024. Cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Hội đồng quản trị	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
2	Ban kiểm soát	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Mức cụ thể đối với các chức danh chuyên trách: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phù hợp với nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2024: 0,3%/doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp. ✖

3.8. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2023 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.9. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo bán cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023. Đại hội quyết nghị: tiếp tục thực hiện phương án bán cổ phiếu quỹ đã được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và báo cáo kết quả tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 91,72% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.10. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.11. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty tại Tờ trình này.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.12. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

3.13. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung: Bầu bổ sung 01 thành viên BKS và thông qua nhân sự để bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

4. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS

4.1. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Hoàng Thanh Tùng, CCCD số 017085001584, ngày cấp 22/4/2021

4.2. Danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027:

- Ông Kiều Gia Quý, CCCD số 001083000647, ngày cấp 15/01/2024

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được đọc toàn văn và được toàn thể Đại hội (100% cổ đông dự họp) nhất trí thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 27/6/2024.

Ông Nguyễn Tiến Hải thay mặt HĐQT và Đoàn chủ tịch phát biểu cảm ơn toàn thể cổ đông và bề mặt Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp kết thúc vào 17 giờ 40 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2024.

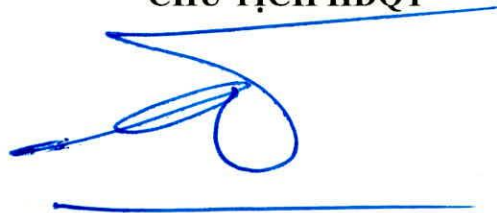
Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

TM. BAN THƯ KÝ



Nguyễn Văn Quyết

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Tiến Hải

